

Số: 43 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 22 tháng 8 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 -2030**

Thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 -2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 26/NQ-HĐND), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích:**

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

- Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh nắm vững và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND đảm bảo đúng nguyên tắc, phạm vi, đối tượng, điều kiện, nội dung hỗ trợ.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh góp phần quan trọng cho phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh và của các địa phương.

#### **2. Yêu cầu:**

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, tiến độ, thời gian hoàn thành; phân công rõ trách nhiệm cho các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức, triển khai thực hiện.

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Xác định rõ việc thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên hằng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện phải bám sát vào các quy định của Nghị quyết; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

## II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

### 1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh

- Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Đài Phát thanh cấp huyện, cấp xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm, tập trung cao điểm vào Quý III năm 2023 sau khi Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh mới ban hành.

### 2. Công bố thủ tục hành chính mới ban hành đối với lĩnh vực Lâm nghiệp; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

- Nội dung thực hiện: Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính mới ban hành đối với lĩnh vực Lâm nghiệp; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thời gian thực hiện: Xong trước ngày 31 tháng 8 năm 2023.

### 3. Phê duyệt danh mục các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh; danh mục cây dược liệu và cây lâm sản ngoài gỗ cần khuyến khích đầu tư, phát triển trên địa bàn tỉnh

- Nội dung thực hiện: Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh (thay thế Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Phê duyệt Danh mục các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, tiềm năng tỉnh Bắc Giang năm 2017); danh mục cây dược liệu và cây lâm sản ngoài gỗ cần khuyến khích đầu tư, phát triển trên địa bàn tỉnh; sửa đổi, bổ sung danh mục các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh, cây dược liệu và cây lâm sản ngoài gỗ cần khuyến khích đầu tư, phát triển trên địa bàn tỉnh khi có thay đổi.

- Cơ quan thực hiện:

+ Sở Công Thương (tham mưu phê duyệt danh mục các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, tiềm năng tỉnh Bắc Giang);

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tham mưu phê duyệt danh mục cây dược liệu và cây lâm sản ngoài gỗ cần khuyến khích đầu tư, phát triển trên địa bàn tỉnh Bắc Giang).

- Thời gian thực hiện: Tham mưu phê duyệt lần đầu xong trước ngày 31 tháng 12 năm 2023 và các lần sau khi có thay đổi.

#### **4. Xây dựng và phân bổ kế hoạch vốn hằng năm cho thực hiện các chính sách hỗ trợ**

- Nội dung thực hiện:

+ Hằng năm, trước ngày 15 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch (riêng kế hoạch ***năm 2024 là trước ngày 10 tháng 9 năm 2023***), UBND cấp huyện và các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh trên địa bàn quản lý cho năm kế hoạch, chi tiết theo từng nội dung hỗ trợ gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp gửi Sở Tài chính.

+ Căn cứ vào dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, của UBND cấp huyện và của các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh trên địa bàn toàn tỉnh gửi Sở Tài chính xong trước ngày 31 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch (riêng kế hoạch ***năm 2024 là trước ngày 20 tháng 9 năm 2023***).

+ Căn cứ vào dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh trên địa bàn toàn tỉnh do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch của toàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện và các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm (mốc thời gian cụ thể như trên).

#### **5. Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng thụ hưởng chính sách**

- Nội dung thực hiện:

+ Triển khai chính sách hỗ trợ đến các đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn: Hằng năm, trước ngày 31 tháng 12 của năm trước năm kế hoạch, UBND cấp huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh trên địa bàn cho năm kế hoạch và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, theo dõi.

+ Xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ và kiểm tra, xác minh thực tế, nếu đủ điều kiện hỗ trợ thì trình cơ quan có thẩm quyền quyết định hỗ trợ. Căn cứ vào quyết định phê duyệt hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền và nguồn vốn được giao thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng chính sách.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hỗ trợ đối với các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng trên địa bàn tỉnh) và UBND cấp huyện (hỗ trợ đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và cá nhân trên địa bàn).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm (mốc thời gian cụ thể về xây dựng kế hoạch như trên và mốc thời gian cụ thể về thẩm định, kiểm tra, xác minh thực tế hồ sơ đề nghị hỗ trợ, thanh toán kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh).

### **6. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Nội dung thực hiện:

+ Hằng năm, UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị (nếu có) trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh trên địa bàn và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xong trước ngày 20 tháng 12 để tổng hợp.

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh xong trước ngày 20 tháng 01 năm sau.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm (mốc thời gian cụ thể như trên).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, đảm bảo hỗ trợ đúng nguyên tắc, phạm vi, đối tượng.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND theo quy định.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng: Báo Bắc Giang, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin truyền thông cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về nội dung, tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh tới toàn thể tầng lớp nhân dân.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các Sở, ngành tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh đến hội viên, đoàn viên để thống nhất nhận thức và hành động; giám sát tình hình thực hiện của các Sở, ngành, địa phương.

5. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Giang triển khai và chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai, thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn tín dụng cho khách hàng theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; bố trí nguồn vốn và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ lãi suất khi vay vốn ngân hàng.

6. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này; hằng năm, tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Giang;
- Các Sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, KTTH, KTN, TTTT, TKCT;
- + Lưu: VT, NN Thăng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ô Pích**